

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính Quý III năm 2019

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã và chương trình công tác năm 2019. UBND xã xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm là khâu quan trọng trong tiến trình đổi mới bám sát theo nội dung các chương trình CCHC giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số: 124/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND huyện về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2019, Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND xã về Cải cách hành chính năm 2019. UBND xã Quảng Phú báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2019 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

1. Công tác xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính:

UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/12/2018 về Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính năm 2019, đồng thời tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng đến các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức về nội dung chương trình cải cách hành chính, thủ tục hành chính liên quan.

2. Công tác tổ chức chỉ đạo điều hành cải cách hành chính:

Trên cơ sở Kế hoạch CCHC của xã năm 2019, UBND xã đã chỉ đạo, cán bộ, công chức xã, đặc biệt là “ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

UBND xã đã ban hành một số văn bản quan trọng để chỉ đạo , điều hành CCHC như sau:

+ Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 về Ban hành chương trình công tác trọng tâm năm 2019.

+ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 28/12/2018 về triển khai cải cách hành chính năm 2019

+ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2019 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019

+ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2019 về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019.

+ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 14/01/2019 đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã năm 2019.

+ Kế hoạch số 9A/KH-UBND ngày 21/01/2019 về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019.

+ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 21/01/2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

+ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 23/1/2019 về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức tại UBND xã

+ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 12/3/2019 về tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2019

+ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06/8/2019 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua " Cán bộ, công chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025

+ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 14/8/2019 về nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2019

3. Công tác tuyên truyền Cải cách hành chính:

UBND xã đã ban hành Kế hoạch thông tin , tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2019

UBND xã đã triển khai Kế hoạch và nhiệm vụ CCHC trong Hội nghị cán bộ công chức xã. Đồng thời thông qua Đài truyền thanh của xã để tuyên truyền về Kế hoạch CCHC năm 2019. Chỉ đạo bộ phận tư pháp phối hợp Đài truyền thanh xã tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã với hơn 24 lượt về các Luật mới được ban hành như Luật an ninh mạng, Luật bảo vệ môi trường... Thực hiện nghiêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành ngay sau khi có quyết định của UBND tỉnh tập trung vào các lĩnh vực Lao động Thương binh và xã hội, lĩnh vực Tư pháp, lĩnh vực giáo dục và đào tạo,... các thủ tục bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực đất đai, phòng chống tệ nạn xã hội,....

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính:

1. Cải cách thể chế:

UBND xã đã xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC năm 2019, đồng thời tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng đến các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức về nội dung chương trình cải cách hành chính, thủ tục hành chính liên quan.

Văn phòng UBND đã phối hợp với Tư pháp tổ chức kiểm tra, rà soát, thẩm định các quyết định, chỉ thị của UBND, Nghị quyết của HĐND đúng quy trình, nội dung, thể thức quy định của pháp luật.

Quý III năm 2019 Văn phòng UBND xã đã phối hợp với công chức Tư pháp tham mưu cho HĐND, UBND soạn thảo, ban hành 34 Quyết định của UBND, 05 Nghị quyết của HĐND đảm bảo đúng quy trình, thể thức, nội dung theo quy định của pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- UBND xã đã ban Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 21/01/2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành

chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện thủ tục hành chính tại ban ngành, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp và các địa phương, thông qua các buổi giao ban tuần, hàng tháng của UBND xã nhằm kịp thời chấn chỉnh những trường hợp thực hiện không đúng quy định, nếu có; đồng thời, phát hiện những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện thủ tục hành chính để kiến nghị giải pháp giải quyết kịp thời.

- Cập nhật, niêm yết đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế

- Thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ các quy định hành chính liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành giữa các bộ phận với nhau nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các ban ngành ở xã.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên 09 lĩnh vực theo cơ chế một cửa và 04 lĩnh vực theo cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định 1462/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh.

- Từng bước hiện đại hóa Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã. Thực hiện tốt quy trình giải quyết, rút ngắn các bước không cần thiết để giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính của tổ chức công dân đến giao dịch hành chính.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức và công dân. Trong quý không có tổ chức công dân đến kiến nghị phản ánh liên quan TTHC.

- Từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trong công tác quản lý Nhà nước, từng bước thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy giữa UBND xã với UBND huyện và các cơ quan hữu quan theo quy định.

- Tranh thủ sự quan tâm đầu tư của các cấp để phát triển trang Website UBND xã phục vụ cho nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, quy định cụ thể và xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các ban, ngành thuộc UBND xã để phân biệt rõ trách nhiệm quản lý, tránh chồng chéo, bỏ sót. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong việc giải quyết công việc giữa các ban ngành với nhau, giải quyết tốt các mối quan hệ phối hợp trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ.

- Đảm bảo chế độ làm việc, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tiếp tục đổi mới phương pháp, quản lý điều hành của UBND trên các lĩnh vực, các ban ngành và các thôn trên địa bàn.

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, giảm giấy tờ hành chính.

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, nâng cao chất

lượng, hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Kiện toàn về tổ chức, nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc, bảo đảm đầy mạnh và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính đối với những công việc có thể giải quyết độc lập, trực tiếp tại bộ phận “một cửa”.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm tạo sự chuyển biến về chất lượng trong đội ngũ cán bộ, công chức UBND xã. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức của xã có trình độ chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hiện công vụ cho công chức đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực có chất lượng. Trong quý đã cử 02 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ, công chức cấp xã do Bộ nội vụ tổ chức.

- Luôn thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, nếp sống văn hóa công sở, nâng cao kỹ năng giao tiếp, thái độ tiếp công dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ. Trong đó đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, bộ phận. Nâng cao hiệu quả công việc và sự hài lòng của công dân đối với cán bộ công chức, nơi tiếp đón Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước. Ban hành, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan UBND xã.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và công khai việc quản lý, sử dụng tài chính và ngân sách tại các cơ quan, đơn vị.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Thực hiện chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường sử dụng các văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Công văn số 1250/UBND ngày 14/11/2018. UBND xã đã triển khai đến cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc.

- Từng bước nâng cao chất lượng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động theo quy định và hướng dẫn của UBND tỉnh; hoàn thiện hệ thống quy trình giải quyết thủ tục hành chính đưa vào áp dụng, phát huy tốt phần mềm dùng chung được kết nối mạng WAN của tỉnh, duy trì và nâng cao chất lượng trang Website UBND xã về công tác tuyên truyền quảng bá Văn hóa, lịch sử, truyền thống UBND xã, lấy ý kiến người dân và các văn bản pháp luật,...

- Tiếp tục đầu tư phương tiện, trang thiết bị cần thiết theo hướng hiện đại, tiếp nhận và đầu tư 01 tủ đựng hồ sơ, 02 máy tính phục vụ cho công chức tại bộ phận TN&TKQ, 01 bình nước nóng lạnh phục vụ cho công dân, tổ chức đến

giao dịch tại xã; áp dụng phòng lưu trữ hồ sơ chung của cơ quan xã, sửa chữa bảng niêm yết theo mẫu, bố trí kiosk (ki ốt tra cứu thông tin) khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức công dân và bảng công khai lịch tiếp nhận và trả kết quả của các cán bộ, công chức tiếp nhận tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính Nhà nước.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của HĐND và sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể vào công tác cải cách hành chính.

- Chỉ đạo và ban hành các văn bản liên quan công tác cải cách hành chính năm 2019.

- Triển khai và thực hiện tốt Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06/8/2019 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua " Cán bộ, công chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025

- Làm tốt công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

III. Những tồn tại, hạn chế

1. Một số lĩnh vực còn thiếu chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo theo định kỳ.

2. Công tác rà soát, cập nhật các văn bản, quy định mới vào các quy trình, thủ tục hành chính còn thiếu thường xuyên.

3. Việc áp dụng phần mềm xử lý hồ sơ chưa đảm bảo, một số công chức chưa sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý hồ sơ. Việc giải quyết các thủ tục liên thông còn chưa đồng bộ, còn vướng mắc.

4. Công tác tuyên truyền về CCHC, về pháp luật chưa phong phú trên hệ thống đài truyền thanh của xã.

5. Cán bộ, công chức tự đánh giá theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2019

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể về cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính ở tất cả các ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền công bố; kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các thủ tục không còn phù hợp.

3. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại. Áp dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, đảm bảo giải quyết công việc thông suốt, kịp thời. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào việc theo dõi, quản lý, giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, công dân tại cơ quan, đơn vị. Tập trung thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại UBND xã.

4. Tiếp tục duy trì, triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Rà soát chức năng nhiệm vụ của cán bộ, công chức để có sự phân công trách nhiệm cụ thể trên từng lĩnh vực phụ trách.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ, năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức.

6. Rà soát các chỉ tiêu cải cách hành chính để có sự điều hòa, đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu chưa đạt, đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã cuối năm 2019.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính Quý III và phương hướng nhiệm vụ Quý IV năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú./.

Nơi nhận:

- Phòng nội vụ;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Lợi

Phụ lục

Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2019 về Công tác cải cách hành chính
 Quý III và phương hướng nhiệm vụ Quý IV năm 2019 của UBND xã Quảng Phú.
 (Thời gian từ ngày 21/6/2018 đến ngày 20/8/2019)

| S T T | Lĩnh vực | Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày | | | | | | | | |
|----------------|----------------------|--|-----------------------------|----------------------|---------------------|------------|---------|-----------------------|------------|---------|
| | | Hồ sơ chưa giải quyết trước kỳ báo cáo | Hồ sơ nhận trong kỳ báo cáo | | Hồ sơ đã giải quyết | | | Hồ sơ đang giải quyết | | Ghi chú |
| | | | Tổng số | Tiếp nhận ngày thứ 7 | Trước hạn | Đúng hạn | Trễ hạn | Đúng hạn | Đã trễ hạn | |
| 1 | Tư pháp - Hộ tịch | 0 | 46 | | | 46 | | | | |
| 2 | Tư pháp - Chứng thực | 0 | 77 | | 44 | 33 | | | | |
| 3 | Địa chính | 0 | 0 | | | 0 | | | | |
| 4 | LĐ. TB&XH | 0 | 21 | | | 21 | | | | |
| 5 | TCD, KN, TC | 0 | 15 | | | 15 | | | | |
| Tổng số | | 0 | 159 | | 44 | 115 | | | | |

| T T | Lĩnh vực | Số hồ sơ giải quyết trong ngày | | | | |
|----------------|----------------------|--------------------------------|-----------------------------|------------|---------|---------|
| | | Tổng số | Giải quyết trong ngày thứ 7 | Đúng hạn | Trễ hạn | Ghi chú |
| 1 | Tư pháp - Hộ tịch | 40 | | 40 | | |
| 2 | Tư pháp - Chứng thực | 351 | | 351 | | |
| 3 | Địa chính (Đất đai) | 16 | | 16 | | |
| 4 | LĐ.TB&XH | 0 | | 0 | | |
| 5 | Khác | 2 | | 2 | | |
| Tổng số | | 409 | | 409 | | |